BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG TỔNG KẾT KẾT QUẢ HỌC TẬP NĂM 2012 - 2013 - LẦN CUỐI
(Lấy kết quả điểm thi lần cuối)

Lớp học: Tin học ứng dụng - K12 **Ngành:** Công nghệ thông tin **Hệ ĐT:** Cao đẳng chính quy

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		Thiết kế Cơ sở dữ liệu	Lập trình trên Win	Lập trình quản lý	Kế toán tài chính	Thương mại điện tử	Lập trình Java	Lập trình Web	Chuyên đề mã nguồn mở	Đồ họa ứng dụng 1	Công nghệ phần mềm	Chuyên đề thực tập															ĐIỂM TBC	ĐIỂM RÈN LUYỆN	SỐ MÔN <5	ĐVHT KĐ	XL TBCHT
				4	4	4	4	4	4	4	4	5	4	4															45				
1	0910010011	Trần Văn	Hải	4	5	6	5	6	6	3																			4.86		3	12	Yếu
2	0910010033	Hoàng Vĩnh	Ngọc	5	6	6	4	6	7	2																			4.93		3	12	Yếu
3	0910010038	Nguyễn Văn	Quanh	7	7	5	6	8	7	7																			6.50				TB Khá
4	0910010040	Nguyễn Phương	Tài	1	2	6	4	6	1	0																			2.86		5	20	Kém
5	0910010044	Kiều Văn	Thành	4	5	6	4	5	6	3																			4.57		3	12	Yếu
6	1010010001	Đinh Hoàng	Dũng	5	5	6	4	5	4	2																			4.43		3	12	Yếu
7	1010010002	Lâm Vĩnh	Duy	5	5	5	3	7	2	7																			4.71		2	8	Yếu
8	1010010004	Hồ Quang	Hưng	5	6	5	6	7	2	1																			4.43		2	8	Yếu
9	1010010006	Nguyễn Hiếu	Nghĩa	5	5	6	6	6	2	5																			5.00		1	4	TB
10	1010010008	Phạm Nguyễn Võ Minh	Nhân	7	6	6	7	7	6	7																			6.43				TB Khá
11	1010010009	Lê Mạnh	Quân	6	5	5	4	7	4	3																			4.64		3	12	Yếu
12	1010010010	Võ Thị Phương	Quỳnh	1	5	6	4	5	1	2																			3.43		4	16	Kém
13	1010010011	Nguyễn Minh	Tân	4	5	5	4	5	3	6																			4.43		3	12	Yếu
14	1010010013	Nguyễn Hồng	Thái	5	4	5	5	7	4	6																			4.93		3	12	Yếu
15	1010010016	Phạm Bội Anh	Thuyên	9	7	6	7	8	7	8																			7.29				Khá
16	1010010017	Lê Kim	Tú	6	5	6	6	8	7	6																			6.00				TB Khá

17	1010010019	Đoàn Ngọc	Tùng	7	7	5	6	7	7	7																	**6.36**				TB Khá

Tổng danh sách này có:17 sinh viên

Xếp loại	SL	Tỷ lệ	Xếp loại	SL	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0.00	TB Khá	4	24
Giỏi	0	0.00	Trung bình	1	6
Khá	1	5.88	Yếu kém	11	65

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..../..../.....

Trưởng Phòng Đào Tạo

Người lập bảng